

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2009/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng
kết hợp tận thu đất sét để làm vật liệu xây dựng thông thường
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005; Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản; Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1463/SNN&PTNT ngày 31/8/2009 về việc đề nghị ban hành Quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét để sản xuất vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 25/BC-STP ngày 23/02/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét để làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 4185/1998/QĐ-UBND ngày 16/12/1998 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khai thác đất sét sản xuất gạch ngói trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan; các tổ chức, cá nhân hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét để làm vật liệu xây

dụng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét để sản xuất vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND
ngày 28/9/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này chỉ áp dụng cho việc cải tạo đồng ruộng là chính và tận thu đất sét là phụ. Mọi hoạt động khai thác đất sét khác được điều chỉnh theo nội dung của luật khoáng sản và văn bản hướng dẫn thực hiện luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Cải tạo đồng ruộng

Cải tạo đồng ruộng là quá trình thi công xây dựng lại mặt bằng của đồng ruộng bao gồm việc san lấp tạo lại mặt bằng, thực hiện chia lại lô, khoanh kết hợp với việc dồn điền đổi thửa, xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi, đường giao thông nội vùng và bờ lô một cách khoa học, phù hợp với điều kiện canh tác cho từng loại cây trồng cụ thể, nhằm đáp ứng yêu cầu đưa cơ giới hóa nông nghiệp vào sản xuất. Cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét để làm vật liệu xây dựng thông thường chỉ được thực hiện đối với những xứ đồng cao, có các lô, thửa cao thấp không đồng đều, chưa phù hợp với điều kiện tưới tiêu và giao thông nội vùng, cần phải hạ thấp cao trình tự nhiên đồng ruộng cho phù hợp với cao trình tưới, tiêu của hệ thống thủy lợi trong vùng, theo đúng thiết kế được phê duyệt.

Điều 4. Tận thu đất sét

Sau khi san ủi cải tạo mặt bằng đồng ruộng đảm bảo đúng theo cao trình thiết kế đã phê duyệt, được tận thu phần đất sét dôi thừa để làm vật liệu xây dựng thông thường.

Điều 5. Yêu cầu về bảo vệ môi trường

Hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường phải đáp ứng các yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 6. Các hành vi bị cấm

- Chia nhỏ vùng hoặc xứ đồng có cùng điều kiện cải tạo như nhau để đưa vào nhiều công trình cải tạo đồng ruộng riêng lẻ để phù hợp với thẩm quyền phê duyệt.
- Chuyển đất từ ngoài vùng ruộng cải tạo vào vùng cải tạo để trang mặt bằng.
- Lợi dụng việc cải tạo đồng ruộng để khai thác đất sét.
- Lợi dụng hoạt động quản lý để cản trở bất hợp pháp hoạt động của tổ chức, cá nhân trong việc cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường.

Chương II**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CẢI TẠO
ĐỒNG RUỘNG KẾT HỢP TẬN THU ĐẤT SÉT**

Điều 7. UBND tỉnh thống nhất quản lý cải tạo đồng ruộng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; giám sát, kiểm tra việc thi hành Luật Đất đai, Luật Khoáng sản và các hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường.

Điều 8. Các cơ quan chuyên môn của tỉnh Quảng Ngãi

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt.
2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về các hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét trên địa bàn tỉnh theo nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quyết định số 343/2008/QĐ-UBND ngày 29/11/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 9. UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm

1. Phối hợp với các Sở, ngành chức năng thực hiện việc quản lý nhà nước về hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét trong quá trình cải tạo ở địa phương, kết hợp với việc bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, bảo vệ tính mạng và tài sản hợp pháp của nhà nước và nhân dân.
2. Trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu tại địa phương.
3. Hướng dẫn lập các thủ tục xin cải tạo đồng ruộng cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét theo đúng các quy định trong quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 10. Thẩm quyền phê duyệt

UBND tỉnh ủy quyền:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét (trừ trường hợp Khoản 2- Điều này).

b) Xem xét có ý kiến thống nhất thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện, thành phố.

2. UBND các huyện, thành phố:

a) Phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét đối với các công trình có diện tích không vượt quá 10.000m² (01ha); trước khi phê duyệt phải có văn bản thống nhất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm theo hồ sơ thuyết minh, thiết kế kỹ thuật thi công).

b) Phê duyệt Phương án bồi thường hoặc hỗ trợ tài sản, hoa màu mồ mã trên diện tích cải tạo đồng ruộng cho người sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền phê duyệt của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của UBND huyện.

3. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thì cơ quan đó có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, gia hạn hoặc thu hồi quyết định phê duyệt.

Chương III

ĐIỀU KIỆN CẢI TẠO ĐỒNG RUỘNG KẾT HỢP TẬN THU ĐẤT SÉT

Điều 11. Mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét đều phải có đơn và được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 12. Tất cả các trường hợp xin cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét chỉ được xem xét giải quyết khi đã có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được giao cho địa phương hoặc vùng đã có Quy hoạch cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 13. Việc cải tạo đồng ruộng cho một (01) vùng, liên vùng hoặc nhiều xứ đồng liền kề có cùng điều kiện cải tạo như nhau được lập chung hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công tổng thể; không xem xét giải quyết hồ sơ của một vùng, một xứ đồng chia ra nhiều phương án.

Điều 14. Mốc cao trình thiết kế cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét phải được xác định theo cao trình tươi của hệ thống thủy lợi hiện có trong vùng. Trong quá trình thi công thì phải bóc toàn bộ tầng đất canh tác tối thiểu 30cm để sang một bên và phải lưu giữ, không được làm đảo lộn tầng đất canh tác, tiến hành san ủi cải tạo mặt bằng theo đúng cao trình thiết kế đã được phê duyệt và trả lại, trang bằng tầng đất canh tác nói trên.

Chương IV

TRÌNH TỰ THỦ TỤC NỘP HỒ SƠ PHÊ DUYỆT

Điều 15. Hồ sơ xin phê duyệt

1. Hồ sơ gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt (5 bộ):

a) Như hồ sơ nêu tại Khoản 2 điều này.

b) Công văn của UBND huyện, thành phố đề nghị phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét (kèm theo hồ sơ).

2. Hồ sơ gửi UBND huyện, thành phố phê duyệt:

- Tờ trình của UBND xã, thị trấn xin phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét.

- Hồ sơ thuyết minh, bản đồ địa chính hiện trạng đồng ruộng và bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công; tỉ lệ 1/1.000 đến 1/2.000.

- Dự toán chi phí công trình.

- Biên bản cuộc họp nhân dân có ruộng trong vùng cải tạo (có xác nhận của thôn và UBND xã), kèm theo đơn xin cải tạo đồng ruộng của nhân dân có ruộng trong vùng cải tạo.

- Bản cam kết đạt tiêu chuẩn môi trường công trình hoặc phương án đánh giá tác động môi trường cho khu vực cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét của UBND huyện, thành phố (dưới 50.000 m³ lập Bản cam kết đạt tiêu chuẩn môi trường, từ 50.000 m³ trở lên lập phương án đánh giá tác động môi trường).

Điều 16. Tiếp nhận, thẩm định và thời gian xét duyệt hồ sơ

1. Cấp huyện, thành phố:

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc phòng Kinh tế) chịu trách nhiệm:

- Thẩm định và dự thảo quyết định phê duyệt, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định theo quy định tại Khoản 2, Điều 10;

- Thẩm tra và dự thảo văn bản cho UBND huyện, thành phố gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét đối với các hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt quy định tại Khoản 1- Điều 10.

b) Thời gian giải quyết hồ sơ không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

2. Cấp tỉnh:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hồ sơ từ UBND các huyện, thành phố, xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

b) Thời gian giải quyết không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

3. Khi nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận phải ghi giấy biên nhận, đối với hồ sơ không hợp lệ phải hướng dẫn hoặc có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân biết để điều chỉnh, bổ sung.

Điều 17. Thời hạn của quyết định phê duyệt

1. Quyết định phê duyệt của UBND huyện, thành phố có hiệu lực trong thời gian sáu (06) tháng.

2. Quyết định phê duyệt của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có hiệu lực trong thời gian một (01) năm.

Điều 18. Gia hạn quyết định phê duyệt

1. Điều kiện gia hạn quyết định:

a) Quyết định phê duyệt công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét phải còn hiệu lực: đối với Quyết định của UBND huyện, thành phố ít nhất là 20 ngày; đối với Quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ít nhất là 30 ngày.

b) Biên bản kiểm tra hiện trường có sự tham gia của đại diện các cơ quan có liên quan xác nhận Chủ đầu tư thực hiện việc cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét phải đúng biện pháp và giải pháp kỹ thuật thi công theo hồ sơ thiết kế thi công được phê duyệt.

c) Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và địa phương theo quy định;

2. Hồ sơ xin gia hạn quyết định: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ xin gia hạn đến UBND huyện, thành phố hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giải quyết theo thẩm quyền; hồ sơ bao gồm:

a) Tờ trình xin gia hạn của chủ đầu tư;

b) Báo cáo kết quả đã thực hiện về diện tích, khối lượng san ủi, khối lượng tận thu đất sét đến thời điểm xin gia hạn; kèm theo Biên bản kiểm tra hiện trường có sự xác nhận của đại diện các cơ quan có liên quan;

c) Bản kê các nghĩa vụ đã thực hiện: nộp thuế, bồi thường hoặc hỗ trợ tài sản, hoa màu thiệt hại, bảo vệ môi trường, phục hồi đất đai ở diện tích đã thực hiện cải tạo.

3. Thời gian gia hạn:

a) Thẩm quyền của UBND huyện, thành phố tối đa không quá 03 tháng kể từ ngày cuối cùng của thời hạn cho phép trước đó.

b) Thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày cuối cùng của thời hạn cho phép trước đó.

Điều 19. Các trường hợp bị thu hồi quyết định phê duyệt

1. Chủ đầu tư thực hiện việc cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét nhưng chưa bồi thường hoặc hỗ trợ tài sản, hoa màu thiệt hại cho nhân dân có ruộng cải tạo.

2. Chủ đầu tư thực hiện không đúng biện pháp và giải pháp kỹ thuật thi công theo hồ sơ thiết kế thi công đã được phê duyệt.

3. Chủ đầu tư thực hiện không đúng bản cam kết đạt tiêu chuẩn môi trường công trình hoặc phương án đánh giá tác động môi trường.

Điều 20. Điều chỉnh, bổ sung quyết định phê duyệt

1. Điều kiện điều chỉnh, bổ sung quyết định:

a) Quyết định phê duyệt công trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét phải còn hiệu lực.

b) Chủ đầu tư thực hiện việc cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét đúng biện pháp và giải pháp kỹ thuật thi công theo hồ sơ thiết kế thi công đã được phê duyệt.

c) Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và địa phương theo quy định;

2. Hồ sơ xin điều chỉnh bổ sung quyết định:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ xin điều chỉnh, bổ sung đến UBND huyện, thành phố hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giải quyết theo thẩm quyền; hồ sơ bao gồm:

a) Tờ trình xin điều chỉnh, bổ sung;

b) Báo cáo kết quả diện tích, khối lượng san ủi, khối lượng tận thu đất sét đã thực hiện đến thời điểm xin điều chỉnh bổ sung;

c) Phương án chi tiết nội dung xin điều chỉnh, bổ sung.

d) Bản kê các nghĩa vụ đã thực hiện: nộp thuế, bồi thường hoặc hỗ trợ tài sản, hoa màu, mỗ mã trên diện tích cải tạo, bảo vệ môi trường, phục hồi đất đai ở diện tích đã thực hiện cải tạo.

Điều 21. Trách nhiệm và nghĩa vụ đối với Nhà nước

1. Chủ đầu tư:

a) Thành lập Ban quản lý công trình, tổ chức giao nhận thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, chỉ đạo thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Lập, trình UBND huyện, thành phố thẩm định, phê duyệt Phương án bồi thường hoặc hỗ trợ hoa màu có trên diện tích đất cải tạo; nghiệm thu và quyết toán công trình hoàn thành.

b) Lập đầy đủ thủ tục thanh quyết toán và báo cáo công khai việc thu chi tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các tổ chức, cá nhân hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

a) Nộp lệ phí thẩm định theo quy định;

b) Nộp các khoản phí, lệ phí và đóng góp các khoản nghĩa vụ khác theo quy

định hiện hành;

c) Thực hiện việc hỗ trợ tài sản, hoa màu, mỗ mã có trên diện tích cải tạo, lập hồ sơ hoàn công, thanh quyết toán công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét và phương án, hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công, dự toán đã được phê duyệt.

Chương V **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 22. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 23. Xử lý vi phạm

1. Mọi hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét, mua bán đất sét không có nguồn gốc hợp pháp, thực hiện không đúng thiết kế kỹ thuật thi công làm ảnh hưởng xấu đến sản xuất nông nghiệp sẽ bị xử lý theo Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản và các quy định khác liên quan.

2. Khi xứ đồng đã cải tạo xong thì sản xuất phải thuận lợi hơn trước cải tạo, nếu sản xuất vụ đầu tiên năng suất đạt thấp hơn năng suất bình quân vụ trước đó thì chủ đầu tư có trách nhiệm đền bù trả lại cho người sản xuất phần sản lượng thấp hơn đó (nếu xác định là do cải tạo đồng ruộng gây ra).

3. Người làm công tác quản lý nhà nước về hoạt động cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét mà có hành vi sách nhiễu, bao che các hành vi vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Mọi hoạt động trong quá trình cải tạo đồng ruộng kết hợp tận thu đất sét thực hiện chưa đúng hoặc chưa đủ theo Quy định này đều phải làm lại hoặc bổ sung cho phù hợp; Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc phải báo cáo ngay với UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để bổ sung, sửa đổi kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế